

Hc các PNT để chủ đạo máy cty tác có liên quan
các đơn vị chức năng thực hiện cầu kiện, theo diện
ngân, các đơn vị liên quan đến kế hoạch phân bổ
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1388/TB-ĐHĐN

Đà Nẵng, ngày 11 tháng 4 năm 2024

THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM TRA

Công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học; công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng tại Trường Đại học Bách khoa

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA

Số: 581
ĐẾN Ngày: 17/4/2024

Chuyên: HS
Số và ký hiệu HS:

Thực hiện Quyết định số 5308/QĐ-ĐHĐN ngày 13/12/2023 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng (ĐHĐN) về việc kiểm tra tại Trường Đại học Bách khoa (ĐHBK) với các nội dung về công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học; công tác văn thư lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước và công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng từ năm 2021 đến năm 2023, Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra trực tiếp tại Trường ĐHBK.

Xét Báo cáo kết quả kiểm tra của Trường đoàn Đoàn kiểm tra, Giám đốc ĐHĐN thông báo kết quả kiểm tra như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG VỀ TRƯỜNG ĐHBK

- Trường ĐHBK có địa chỉ tại 54 Nguyễn Lương Bằng, phường Hòa Khánh Bắc, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.

- Tổ chức bộ máy của Trường ĐHBK hiện nay gồm có: Chủ tịch Hội đồng trường, Hiệu trưởng, 03 Phó Hiệu trưởng và các đơn vị cấu thành (có 11 đơn vị chức năng¹, 14 khoa², 09 trung tâm³, 02 viện⁴ trực thuộc).

- Nhân sự: tính đến ngày 31/12/2023, tổng số viên chức, người lao động của Trường ĐHBK là 547 người. Trong đó, Trường ĐHBK có 385 viên chức giảng dạy bao gồm: 03 giáo sư, 46 phó giáo sư, 212 tiến sĩ, 124 thạc sĩ. Ngoài ra, Trường ĐHBK có 162 viên chức, người lao động khối hành chính bao gồm: 01 tiến sĩ; 27 thạc sĩ; 93 trình độ đại học.

¹ 11 đơn vị chức năng gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Đào tạo, Phòng Công tác Sinh viên, Phòng Khoa học Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Phòng Cơ sở Vật chất, Phòng Kế hoạch-Tài chính, Phòng Thanh tra và Pháp chế, Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng Giáo dục, Tổ Công nghệ Thông tin, Trung tâm Học liệu và Truyền thông, Trung tâm Hỗ trợ sinh viên và Quan hệ doanh nghiệp.

² 14 khoa gồm: Khoa Cơ khí, Khoa Điện, Khoa Xây dựng Dân dụng và Công nghiệp, Khoa Xây dựng Công trình thủy, Khoa Xây dựng Cầu đường, Khoa Hóa, Khoa Điện tử - Viễn thông, Khoa Công nghệ Thông tin, Khoa Công nghệ Nhiệt - Điện lạnh, Khoa Khoa học Công nghệ Tiên tiến, Khoa Cơ khí Giao thông, Khoa Quản lý Dự án, Khoa Môi trường và Khoa Kiến trúc.

³ 09 trung tâm gồm: Trung tâm Tin học Bách khoa, Trung tâm Nghiên cứu Điện - Điện tử, Trung tâm Nghiên cứu bảo vệ Môi trường, Trung tâm Khoa học Công nghệ và Tư vấn đầu tư, Trung tâm Nghiên cứu Thiết bị áp lực và Năng lượng mới, Trung tâm Nghiên cứu và ứng dụng thiết bị cơ khí, Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và Tư vấn Kỹ thuật nền móng - công trình, Trung tâm Nghiên cứu và Ứng dụng năng lượng thay thế, Trung tâm Nghiên cứu Tài nguyên nước.

⁴ 02 viện gồm: Viện Khoa học và Công nghệ Bách khoa Đà Nẵng, Viện Cơ khí và Tự động hóa.

- Trong giai đoạn 2021-2023, Trường ĐHBK có 17 ngành đào tạo thạc sĩ, đã tuyển sinh được 171 học viên của 15 ngành, với quy mô đào tạo tính đến ngày 31/12/2023 là 238 học viên.

II. KẾT QUẢ KIỂM TRA

1. Công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học

1.1. Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật và ban hành các văn bản quy phạm nội bộ

Tại Trường ĐHBK, công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học đã được triển khai theo các văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT), của ĐHĐN qua từng giai đoạn. Trường cũng đã ban hành các văn bản quy phạm nội bộ liên quan để cụ thể hóa các quy định của cấp trên theo tình hình thực tế tại đơn vị, cụ thể:

* Đào tạo thạc sĩ:

+ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 598/QĐ-ĐHBK ngày 27/12/2016 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK (áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 43 trở về trước) – sau đây gọi tắt là Quy định số 598;

+ Quy định tổ chức và quản lý chương trình đào tạo thạc sĩ áp dụng cho sinh viên đang theo học, kỹ sư tốt nghiệp chương trình đào tạo kỹ sư chất lượng cao PFIEV ban hành kèm theo Quyết định số 40/QĐ-ĐHBK ngày 19/02/2016 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK (áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 43 trở về trước) - sau đây gọi tắt là Quy định số 40;

+ Quy định đào tạo trình độ thạc sĩ của Trường ĐHBK, ĐHĐN ban hành kèm theo Quyết định số 3875/QĐ-ĐHBK ngày 12/10/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK (áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 44 trở về sau) – sau đây gọi tắt là Quy định số 3875;

+ Quy định tuyển sinh trình độ thạc sĩ theo phương thức xét tuyển của Trường ĐHBK ban hành kèm theo Quyết định số 1609/QĐ-ĐHBK ngày 13/5/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK – sau đây gọi tắt là Quy định số 1609.

* Đào tạo tiến sĩ:

+ Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường ĐHBK, ĐHĐN ban hành kèm theo Quyết định số 405/QĐ-ĐHBK ngày 05/03/2019 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK (áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 36 đến khóa tuyển sinh tháng 5/2021) - sau đây gọi tắt là Quy định số 405;

+ Quy định đào tạo trình độ tiến sĩ tại Trường ĐHBK, ĐHĐN ban hành kèm theo Quyết định số 3604/QĐ-ĐHBK ngày 30/12/2021 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK (áp dụng từ khóa tuyển sinh tháng 11/2021 đến nay) - sau đây gọi tắt là Quy định số 3604.

Tuy nhiên, có một số nội dung trong các văn bản quy phạm nội bộ chưa phù hợp với quy định của cấp trên, cụ thể:

- Đối với Quy định số 1609: tại điểm d khoản 2 Điều 9 “*chuẩn bị hồ sơ, danh sách thí sinh dự kiến trúng tuyển gửi ĐHĐN phê duyệt*” không phù hợp với Điều 10 của Quy định này về quy trình xét tuyển và không phù hợp với yêu cầu tại Công văn số 3917/ĐHĐN-ĐT ngày 16/11/2021 của ĐHĐN về việc giao các trường đại học thành viên tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ. Vì ĐHĐN đã giao các trường tổ chức tuyển sinh và gửi quyết định trúng tuyển về ĐHĐN để báo cáo, nên ĐHĐN sẽ không phê duyệt danh sách dự kiến trúng tuyển.

- Đối với Quy định số 3604: nội dung quy định tại khoản 1 Điều 31⁵ không phù hợp với quy định tại khoản 6 Điều 6⁶ của Quy định này và khoản 2 Điều 3 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT⁷ ngày 28/6/2021 của Bộ GDĐT về ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ. Vì theo khoản 6 Điều 6 và khoản 2 Điều 3 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT thì thời gian phản biện độc lập và bảo vệ luận án cấp trường không được tính vào thời gian đào tạo, trong khi khoản 1 Điều 31 Quy định này đang quy định thời gian bảo vệ luận án tính vào thời gian đào tạo.

1.2. Công tác tổ chức tuyển sinh thạc sĩ

Từ năm 2022 (bắt đầu từ khóa 44), Trường ĐHBK tự chủ công tác tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ theo Công văn số 3917/ĐHĐN-ĐT. Công tác tuyển sinh của Trường ĐHBK đã được triển khai theo quy định, trong đó:

a) Việc thông báo tuyển sinh

Trong năm 2022 và 2023, từ khi được ĐHĐN giao ủy quyền tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ theo Công văn số 3917/ĐHĐN-ĐT, Trường ĐHBK đã ban hành 04 đợt thông báo tuyển sinh (02 đợt mỗi năm, từ khóa 44 đến khóa 47).

Kết quả kiểm tra cho thấy nội dung các thông báo tuyển sinh cơ bản phù hợp với đề án tuyển sinh và Quy định số 1609. Tuy nhiên, Thông báo tuyển sinh số 3087/TB-ĐHBK ngày 05/8/2022 đợt 1 năm 2022, khóa 44 chỉ mới công khai được 26 ngày (thời gian đăng ký hồ sơ online từ 05/8/2022 – 31/8/2022) chưa đúng theo

⁵ **Khoản 1 Điều 31 Quy định số 3604:** “*Nếu luận án không được Hội đồng đánh giá luận án cấp trường thông qua ở buổi bảo vệ... Lần bảo vệ thứ 2 phải được tổ chức trong thời gian chậm nhất không quá 6 tháng tính từ thời điểm tổ chức đánh giá luận án lần thứ nhất và không vượt quá thời gian đào tạo (kể cả thời gian gia hạn được phép quy định tại khoản 6 Điều 6 Quy định này)*”.

⁶ **Khoản 6 Điều 6 Quy định số 3604:** “*Nghiên cứu sinh được phép kéo dài thời gian đào tạo tối đa là 06 năm (72 tháng) tính từ ngày quyết định công nhận nghiên cứu sinh có hiệu lực đến thời điểm hoàn thành các thủ tục trình luận án cho Trường, trước khi thực hiện quy trình phản biện độc lập và thành lập Hội đồng đánh giá luận án cấp trường*”.

⁷ **Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 18/2021/TT-BGDĐT:** “*Nghiên cứu sinh được phép hoàn thành chương trình đào tạo sớm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa không quá 01 năm (12 tháng), hoặc chậm hơn so với kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa nhưng tổng thời gian đào tạo không vượt quá 06 năm (72 tháng) tính từ ngày quyết định công nhận nghiên cứu sinh có hiệu lực đến thời điểm hoàn thành các thủ tục trình luận án cho cơ sở đào tạo, trước khi thực hiện quy trình phản biện độc lập và thành lập Hội đồng đánh giá luận án của cơ sở đào tạo*”.

quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định số 1609 là 45 ngày, các thông báo từ khóa 45 trở về sau đã được triển khai theo đúng quy định.

b) Tổ chức học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển sinh thạc sĩ

- Việc tổ chức học bổ sung kiến thức (BSKT) trước khi xét tuyển được Trường ĐHBK thực hiện theo quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT ngày 30/08/2021 của Bộ GDĐT ban hành quy chế tuyển sinh và đào tạo thạc sĩ và Điều 7 Quy định số 1609. Các thí sinh thuộc đối tượng học BSKT đều có đơn đăng ký học được khoa chuyên môn ký xác nhận và Phòng Kế hoạch-Tài chính xác nhận học phí.

- Kiểm tra ngẫu nhiên một số đơn xin học BSKT và kết quả thi BSKT cho thấy các mẫu đơn xin học BSKT không đồng nhất, kết quả thi BSKT chưa có đầy đủ thông tin (thí sinh Ngô Trọng Tuyển đăng ký ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông khóa 44, thí sinh Lê Phú Cường đăng ký ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa khóa 44).

c) Xét miễn năng lực ngoại ngữ đầu vào

Trước mỗi đợt tuyển sinh, căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT, Quy định số 1609 và Đề án tuyển sinh hằng năm, Trường ĐHBK đã tiến hành xét miễn năng lực ngoại ngữ đầu vào cho các hồ sơ đăng ký thuộc các đối tượng: có chứng chỉ ngoại ngữ, tốt nghiệp Trường ĐHBK trong vòng 2 năm, tốt nghiệp đại học chương trình đào tạo hoàn toàn tiếng nước ngoài. Việc xét miễn năng lực ngoại ngữ thực hiện đúng theo quy định của Trường, tổng số thí sinh được xét miễn trong năm 2022 là 88 thí sinh, năm 2023 là 60 thí sinh.

d) Tổ chức tuyển sinh

- Hàng năm, Trường ĐHBK đã thành lập Hội đồng tuyển sinh (HĐTS) để triển khai các công việc liên quan đến tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ. Hội đồng tuyển sinh và Tổ thư ký giúp việc Hội đồng do Hiệu trưởng thành lập theo quy định tại Quy định số 1609.

- Trong năm 2023, Trường ĐHBK đã thành lập 02 HĐTS theo 02 quyết định thành lập và 01 quyết định điều chỉnh thành viên hội đồng nhưng 02 quyết định thành lập này có trích yếu giống nhau liên quan đến “việc thành lập HĐTS thạc sĩ năm 2023”. Như vậy, việc thành lập 02 HĐTS trong cùng một năm để thực hiện cùng một nhiệm vụ là chưa phù hợp.

+ Quyết định số 194/QĐ-ĐHBK ngày 12/01/2023 về việc thành lập HĐTS thạc sĩ Trường ĐHBK, ĐHĐN năm 2023;

+ Quyết định số 2336/QĐ-ĐHBK ngày 19/6/2023 về việc thành lập HĐTS thạc sĩ và Tổ thư ký HĐTS thạc sĩ của Trường ĐHBK, ĐHĐN năm 2023;

+ Quyết định số 3530/QĐ-ĐHBK ngày 15/9/2023 về việc điều chỉnh thành viên HĐTS thạc sĩ của Trường ĐHBK, ĐHĐN năm 2023.

đ) Công tác xét tuyển và công nhận học viên

Kết thúc mỗi đợt tuyển sinh, Phòng Đào tạo kiểm tra hồ sơ đăng ký, lập danh sách gửi về khoa chuyên môn để xét học BSKT. Sau khi có kết quả học BSKT, kết quả kiểm tra năng lực ngoại ngữ, kết quả kiểm tra hồ sơ, Tổ thư ký HĐTS lập danh sách và trình HĐTS phê duyệt kết quả trúng tuyển và ra quyết định công nhận học viên. Kết quả đã tuyển sinh được 171 học viên của 15 ngành đào tạo thạc sĩ trong giai đoạn 2021- 2023. Công tác xét tuyển và công nhận học viên về cơ bản thực hiện theo đúng quy trình xét tuyển đã được quy định tại Điều 10 và Điều 11, 12, 13 Quy định số 1609.

1.3. Công tác quản lý đào tạo sau đại học

1.3.1. Tổ chức quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ

a) Chương trình đào tạo (CTĐT)

- Các CTĐT trình độ thạc sĩ của Trường ĐHBK được xây dựng theo 2 định hướng: định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng, thông tin về CTĐT thạc sĩ được công khai trên trang web <https://dut.udn.vn/TrangDaotaoSDH> theo đúng quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT ngày 22/6/2021 của Bộ GDĐT quy định về chuẩn chương trình đào tạo; xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình đào tạo các trình độ của giáo dục đại học.

- Tại Trường ĐHBK đang áp dụng 17 chương trình đào tạo thạc sĩ, trong đó, 16/17 CTĐT thạc sĩ của Trường đã hoàn thành công tác cải tiến, áp dụng từ khóa tuyển sinh 44. Riêng đối với CTĐT ngành Kỹ thuật cơ khí động lực đang triển khai thực hiện, dự kiến hoàn thành cuối tháng 01/2024.

- Hồ sơ cập nhật, cải tiến CTĐT thực hiện theo hướng dẫn hàng năm của ĐHĐN; công tác rà soát, đánh giá, cải tiến CTĐT được thực hiện theo đúng Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT, Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT.

b) Triển khai kế hoạch học tập, hình thức và thời gian đào tạo

- Công tác tổ chức đào tạo được thực hiện theo quy định tại Quy định số 598 (áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 43 trở về trước); Quy định số 40 (áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 43 trở về trước); Quy định số 3875 (bắt đầu áp dụng từ khóa tuyển sinh khóa 44 trở về sau).

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch học tập theo đúng kế hoạch năm học được công khai trên trang thông tin điện tử của Trường ĐHBK. Lịch học tập và giảng dạy, lịch thi cuối kỳ công khai trên trang thông tin điện tử của Trường.

- Kiểm tra hồ sơ quá trình đào tạo, có một số học viên thay đổi nguyện vọng đăng ký từ định hướng nghiên cứu sang định hướng ứng dụng và ngược lại: đơn đăng ký có xác nhận của khoa chuyên môn nhưng chưa có xác nhận của Phòng Đào tạo, sử dụng nhiều mẫu khác nhau dẫn đến việc chưa thống nhất trong áp dụng các biểu mẫu (học viên Lương Hoài Đại ngành Kỹ thuật điều khiển và Tự động hóa khóa 44,

học viên Huỳnh Thị Thanh Tú ngành Kỹ thuật hóa học khóa 45, học viên Đặng Bá Nhật ngành Khoa học máy tính khóa 46).

- Việc quản lý nhập điểm và quản lý kết quả học tập:

+ Đối với các khóa đào tạo từ khóa 43 trở về trước, việc nhập điểm, quản lý kết quả học tập của học viên do Phòng Đào tạo và các khoa thực hiện, trong đó, Phòng Đào tạo là đầu mối tổ chức triển khai theo Quyết định số 1980/QĐ-ĐHBK ngày 18/7/2019 của Trường ĐHBK về việc tổ chức đánh giá học tập của sinh viên đại học, cao học của Trường ĐHBK. Tại Phòng Đào tạo, chuyên viên phụ trách sẽ tiếp nhận kết quả, bảng điểm từ các đơn vị và nhập thủ công vào cơ sở dữ liệu. Tuy nhiên, một số bảng điểm môn học chưa đủ chữ ký của giảng viên (môn học Phương pháp nghiên cứu khoa học, môn học Kiến trúc và văn hóa ngành Kiến trúc khóa 45). Hiện tại, hồ sơ bảng điểm môn học được lưu theo khóa tuyển sinh bao gồm tất cả các ngành và các lớp nên việc truy xuất và tìm kiếm thông tin gặp khó khăn, mất nhiều thời gian.

- Tại thời điểm kiểm tra, Trường ĐHBK đang xây dựng 01 hệ thống quản lý học viên thống nhất tại trang: <https://hv.dut.udn.vn/>. Về việc phân công giảng dạy, thời khóa biểu, kết quả các học phần được thể hiện cụ thể tại trang <https://cb.dut.udn.vn/>. Sau khi kết thúc công tác giảng dạy theo kế hoạch, giảng viên sẽ nhập điểm vào hệ thống, xác nhận và in, ký xác nhận của Khoa/Bộ môn và nộp về Phòng Đào tạo. Hiện tại, Hệ thống quản lý học viên đã cơ bản hoàn thành và vận hành cho khóa 46 trở về sau. Đối với khóa 44 và khóa 45 vẫn thực hiện nhập điểm thủ công. Các bảng điểm môn học, được kiểm tra và lưu trữ tại tủ hồ sơ của Phòng Đào tạo.

- Các biểu mẫu sử dụng trong quá trình đào tạo và công khai trên trang thông tin điện tử của Trường chưa được cập nhật theo các hướng dẫn mới của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

c) Công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ: việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ của học viên tại Trường ĐHBK được thực hiện theo đúng Quyết định số 3240/QĐ-ĐHBK ngày 19/8/2022 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK về việc ban hành Quy định xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ của Trường ĐHBK, ĐHQĐ và Quy định số 3875.

d) Hướng dẫn, đánh giá luận văn và công nhận tốt nghiệp

Việc giao đề tài thực hiện luận văn, giảng viên hướng dẫn, đánh giá luận văn thực hiện theo Quy định số 598 đối với khóa 43 tuyển sinh từ năm 2021 trở về trước; các khóa từ khóa 44 trở đi thực hiện theo Quy định số 3875, chưa có học viên bảo vệ luận văn.

- Đối với khóa 43 trở về trước:

+ Đề tài luận văn và người hướng dẫn được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 13 Quy định số 598; yêu cầu đối với luận văn được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Quy định số 598.

+ Về điều kiện bảo vệ luận văn được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Quy định số 598.

- Công tác đánh giá luận văn được thực hiện bởi hội đồng chấm luận văn theo quy định tại Điều 15 Quy định số 598, trong đó hội đồng đánh giá luận văn có 05 thành viên, gồm: chủ tịch, thư ký, hai phản biện và ủy viên. Việc thành lập hội đồng đánh giá theo quy định tại Quy định số 598, hội đồng có tối thiểu hai thành viên ở ngoài cơ sở đào tạo, thuộc hai đơn vị khác nhau; trong đó, ít nhất có một người là phản biện.

+ Kiểm tra ngẫu nhiên hồ sơ bảo vệ luận văn của học viên Hồ Văn Nhật Phong ngành Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông khóa 42 và học viên Lê Văn Hào ngành Kỹ thuật môi trường khóa 43: hồ sơ lưu có đủ thông tin về Quyết định giao đề tài, Quyết định đánh giá đề cương luận văn thạc sĩ, Quyết định thành lập hội đồng đánh giá luận văn thạc sĩ, Đơn xin bảo vệ, bảng điểm học tập, xác nhận của khoa chuyên môn về nội dung và hình thức luận văn thạc sĩ, điều kiện về năng lực ngoại ngữ trước khi bảo vệ.

+ Các hồ sơ được kiểm tra đảm bảo yêu cầu về đề tài luận văn (theo xác nhận của khoa chuyên môn) và điều kiện bảo vệ luận văn, biên bản họp xét của hội đồng đánh giá luận văn theo quy định tại Quy định số 598.

- Việc xét công nhận tốt nghiệp: từ khóa 43 tuyển sinh từ năm 2021 trở về trước, việc xét công nhận tốt nghiệp thực hiện theo quy định tại Quy định số 598. Các khóa 44 tuyển sinh từ năm 2022 trở đi đang trong thời gian học tập, chưa có học viên tốt nghiệp.

+ Kiểm tra hồ sơ xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đợt 2/2022: Hội đồng theo Quyết định số 3068/QĐ-ĐHBK ngày 11/8/2022 của Trường ĐHBK về việc thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2022 với 18 thành viên, tiến hành họp xét cho 56 học viên thuộc 16 lớp từ khóa 37 đến khóa 42. Hồ sơ họp xét có đủ Biên bản họp thể hiện các thông tin chi tiết về điều kiện tốt nghiệp, kèm danh sách học viên đủ điều kiện về năng lực ngoại ngữ, điểm học tập, điểm bảo vệ luận văn. Danh sách học viên đã tốt nghiệp công khai trên trang thông tin của Trường khớp với thông tin danh sách học viên trong các quyết định công nhận tốt nghiệp khóa 37 đến khóa 42.

+ Kiểm tra hồ sơ xét công nhận và cấp bằng tốt nghiệp đợt 2/2023: Hội đồng theo Quyết định số 635/QĐ-ĐHBK ngày 21/02/2023 của Trường ĐHBK về việc thành lập Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2023 và Quyết định số 3019/QĐ-ĐHBK ngày 08/8/2023 của Trường ĐHBK về việc điều chỉnh thành viên Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và cấp bằng thạc sĩ năm 2023, tiến

hành hợp xét cho 36 học viên. Hồ sơ hợp xét có đủ biên bản hợp thể hiện các thông tin chi tiết về điều kiện tốt nghiệp, kèm danh sách học viên đủ điều kiện về năng lực ngoại ngữ, điểm học tập, điểm bảo vệ luận văn. Cần bổ sung thêm danh sách thông tin lớp học, khoá học. Đến ngày 31/01/2024, Trường ĐHBK đã đăng công khai Danh sách học viên tốt nghiệp trên trang thông tin điện tử của Trường.

đ) Chế độ báo cáo, lưu trữ

- Về việc thực hiện chế độ báo cáo liên quan đến công tác đào tạo: Trường ĐHBK đã thực hiện báo cáo kết quả tuyển sinh hàng năm và quy mô đào tạo, gửi về ĐHĐN theo quy định tại Thông tư số 23/2021/TT-BGDĐT và Quy định số 1609.

- Về việc lưu trữ hồ sơ đào tạo: Hồ sơ quản lý công tác đào tạo được lưu trữ tại Phòng Đào tạo. Tại thời điểm kiểm tra, các cặp hồ sơ được lưu theo hồ sơ công việc bao gồm: Chương trình đào tạo từng ngành học, hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ nhập học, hồ sơ bảo vệ luận văn, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp được lưu theo khóa tuyển sinh, đợt xét tốt nghiệp hàng năm. Các tài liệu lưu trong hồ sơ công việc chưa được sắp xếp khoa học, theo thứ tự thời gian hoặc quy trình công việc.

1.3.2. Tổ chức quản lý đào tạo trình độ tiến sĩ

Trường ĐHBK hiện đang tổ chức đào tạo trình độ tiến sĩ với 3 quy định:

- Từ khóa 35 trở về trước: thực hiện theo Quy định Đào tạo tiến sĩ của ĐHĐN ban hành kèm theo Quyết định số 1636/ĐHĐN ngày 26/04/2010 của Giám đốc ĐHĐN (gọi tắt là Quy định số 1636), Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc ban hành Quy chế đào tạo tiến sĩ và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT ngày 15/02/2012 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT.

- Từ khóa 36 đến khóa tuyển sinh tháng 5/2021: thực hiện theo Quy định số 405.

- Từ khóa tuyển sinh tháng 11/2021 đến nay: thực hiện theo Quy định số 3604.

a) Việc tổ chức đào tạo đối với nghiên cứu sinh (NCS) khóa 35 về trước:

Trường ĐHBK đã ban hành các quyết định cho phép NCS khóa 35 trở về trước gia hạn thời gian đào tạo khi chưa hoàn thành tiến độ học tập và chưa đảm bảo về thời gian gia hạn theo khoản 4 Điều 18 Quy định số 1636 (áp dụng từ khóa 35 trở về trước)⁸ và khoản 4 Điều 23 Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT⁹.

⁸ Khoản 4 Điều 18 Quy định số 1636 quy định:

“Nếu NCS không có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn quy định thì chậm nhất 6 tháng trước khi hết hạn phải nộp hồ sơ xin gia hạn học tập. Quy định về hồ sơ gia hạn xem Phụ lục 10; Việc xem xét gia hạn chỉ thực hiện khi NCS đã hoàn thành phần học tập theo kế hoạch đặt ra từ đầu khóa, đã đạt kết quả đánh giá tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ.”

⁹ Khoản 4, Điều 23 Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT quy định: “Nghiên cứu sinh được xác định là hoàn thành chương trình đào tạo đúng hạn nếu trong thời hạn quy định, luận án đã được thông qua ở Hội đồng đánh giá luận

- Kiểm tra hồ sơ của NCS Đoàn Duy Bình khóa 32, thời gian đào tạo từ tháng 02/2016-02/2020, ngành Khoa học máy tính, Quyết định giao đề tài số 173/ĐHBK-ĐT ngày 26/2/2016, NCS có đơn xin gia hạn ngày 03/11/2020; Quyết định gia hạn số 2746/QĐ-ĐHBK ngày 02/12/2020 thời gian gia hạn để bảo vệ luận án trước 01/02/2022; Quyết định kéo dài thời gian hoàn thành CTĐT số 3161/QĐ-ĐHBK ngày 03/12/2021, thời gian gia hạn hoàn thành CTĐT đến tháng 07/2022; Quyết định số 2552/QĐ-ĐHBK ngày 30/6/2022 gia hạn học tập và bảo vệ luận án đến tháng 01/2023. NCS Đoàn Duy Bình đã hoàn thành luận án, đã được hội đồng bảo vệ cấp cơ sở thông qua ngày 24/9/2022, đã được Hội đồng cấp trường đánh giá đạt và đề nghị cấp bằng vào ngày 06/01/2024.

+ Hồ sơ của NCS Đoàn Duy Bình thể hiện: NCS nộp đơn xin gia hạn ngày 03/11/2020 sau thời gian hết hạn đào tạo chính thức 09 tháng và tại thời điểm gia hạn NCS chưa hoàn thành chuyên đề tiến sĩ (chưa hoàn thành chuyên đề 2 và chuyên đề 3). Trường ĐHBK có Quyết định số 2746/QĐ-ĐHBK cho phép NCS Đoàn Duy Bình gia hạn thời gian học tập là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 18 Quy định số 1636 và khoản 4 Điều 23 Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT.

+ Giải trình về việc cho phép NCS Đoàn Duy Bình gia hạn chưa phù hợp với các quy định trên, Trường ĐHBK đã có Công văn số 511/ĐHBK-ĐT ngày 05/02/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK, theo đó: Năm 2019, gia đình NCS Đoàn Duy Bình gặp biến cố lớn nên NCS không còn tâm sức để ý đến việc làm thủ tục gia hạn học tập đúng thời hạn, đến năm 2020 là cao điểm của dịch Covid-19. Trường ĐHBK đã rất nỗ lực đề ra nhiều giải pháp nhằm thích ứng với thực tiễn, duy trì hệ thống đào tạo của Trường và đặc biệt là đảm bảo quyền lợi cao nhất cho người học. Căn cứ tình hình thực tế, ngày 05/11/2020 Trường ĐHBK đã tổ chức cuộc họp xét học vụ và rà soát công tác đào tạo sau đại học. Trên cơ sở kết luận của cuộc họp và Đơn xin gia hạn của NCS Đoàn Duy Bình ngày 03/11/2020, Biên bản họp của Khoa Công nghệ thông tin ngày 11/11/2020, Giấy cam đoan của NCS ngày 12/11/2020 có ý kiến của cơ quan cử đi học; Trường ĐHBK đã có Quyết định số 2746/QĐ-ĐHBK cho phép NCS Đoàn Duy Bình được gia hạn thời gian học tập. Sau khi được phép gia hạn, NCS Đoàn Duy Bình đã hoàn thành luận án và bảo vệ trong thời gian chưa vượt quá tổng thời gian đào tạo tối đa theo quy định của Bộ GDĐT.

- Kiểm tra hồ sơ của NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh khóa 32, thời gian đào tạo 06/2016-06/2020, ngành Kỹ thuật nhiệt. Qua kiểm tra hồ sơ, NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh có đơn xin gia hạn thời gian đào tạo ngày 30/3/2020, theo báo cáo của NCS

án cấp cơ sở. Nếu nghiên cứu sinh không có khả năng hoàn thành chương trình đào tạo đúng thời hạn quy định thì chậm nhất 6 tháng trước khi hết hạn phải làm đơn xin phép gia hạn học tập, có ý kiến của đơn vị cử đi học (nếu có). Việc gia hạn học tập chỉ giải quyết khi có lý do chính đáng với các điều kiện đảm bảo trong phạm vi thời gian gia hạn nghiên cứu sinh hoàn thành được nhiệm vụ học tập, nghiên cứu. Nghiên cứu sinh có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tài chính phát sinh khi gia hạn theo thông báo của cơ sở đào tạo. Thời gian gia hạn không quá 24 tháng. Đối với nghiên cứu sinh không tập trung, khi được gia hạn phải làm việc tập trung tại cơ sở đào tạo để hoàn thành luận án trong thời gian được gia hạn”.

kèm theo đơn xin gia hạn tại thời điểm xin gia hạn thời gian đào tạo NCS chưa hoàn thành tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ. Trường ĐHBK ban hành Quyết định số 1393/QĐ-ĐHBK ngày 30/6/2020 cho phép NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh được gia hạn thời gian đào tạo 24 tháng. NCS đã hoàn thành luận án, đã được hội đồng bảo vệ cấp cơ sở thông qua ngày 10/9/2022, được các phản biện độc lập đánh giá luận án đạt yêu cầu và đồng ý đưa ra bảo vệ cấp trường, đã được Hội đồng cấp trường đánh giá đạt và đề nghị cấp bằng vào ngày 09/09/2023. Việc Trường ĐHBK cho phép NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh gia hạn thời gian đào tạo khi chưa hoàn thành tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ là chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 18 Quy định số 1636.

+ Giải trình về việc cho phép NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh gia hạn chưa phù hợp với quy định trên, Trường ĐHBK đã có Công văn số 511/ĐHBK-ĐT ngày 05/02/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK, theo đó: đầu năm 2020, do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhiều hoạt động trên cả nước bị đình trệ, bản thân NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh (sinh sống và làm việc tại Thành phố Hồ Chí Minh, địa phương diễn ra dịch Covid-19 rất nghiêm trọng của cả nước) nhận thấy thời gian còn quá ngắn, không thể hoàn thành khối lượng nghiên cứu đúng hạn. Xét Đơn gia hạn của NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh, khối lượng thực hiện, giải trình và cam đoan về kế hoạch học tập nghiên cứu, ý kiến của tập thể giảng viên hướng dẫn và đơn vị chuyên môn, thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Bộ GDĐT và ĐHDN trong việc thực hiện công tác đào tạo trong điều kiện dịch Covid-19, nhằm đảm bảo quyền lợi của người học, Trường ĐHBK ban hành Quyết định số 1393/QĐ-ĐHBK ngày 30/6/2020 cho phép NCS Nguyễn Thị Tâm Thanh gia hạn thời gian học tập.

b) Việc công nhận NCS và tổ chức đào tạo đối với NCS từ khóa 36 đến khóa tuyển sinh tháng 5/2021

- Theo quy định tại điểm a khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 10 Quy định số 405: “Trong năm học đầu tiên của khóa học, phải đăng ký học và hoàn thành các học phần bổ sung và các học phần trong chương trình đào tạo tiến sĩ; Tiểu luận tổng quan và các chuyên đề tiến sĩ phải được hoàn thành trong vòng 24 tháng kể từ khi có quyết định NCS”. Trường ĐHBK đã có Quyết định số 1567/QĐ-ĐHBK ngày 26/4/2023 cho phép kéo dài thời gian đào tạo thêm 6 tháng đối với NCS khóa tuyển sinh năm 2020, tuy nhiên đến thời điểm kiểm tra có nhiều NCS sau 30 tháng (kể cả thời gian kéo dài do ảnh hưởng của dịch Covid-19) vẫn chưa hoàn thành các học phần tiến sĩ, tiểu luận tổng quan hoặc các chuyên đề tiến sĩ vẫn được tiếp tục đào tạo là chưa phù hợp với quy định của Trường ĐHBK, cụ thể theo Báo cáo số 90/BC-ĐHBK ngày 09/01/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK như sau:

STT	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Khóa/ Năm tuyển sinh	Ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Thời gian đào tạo đến	Kết quả đào tạo đến thời điểm kiểm tra
-----	---------------	-----------	-------------------------------	------------------	-------------------------	-----------------------------	--

						tháng 12/2023	
1	Trần Anh Kiệt	20/12/1987	2020	Khoa học máy tính	10/2020 - 10/2024	38 tháng	- Đã hoàn thành tiểu luận tổng quan (TLTQ) - Đã hoàn thành 1/2 chuyên đề (CĐ)
2	Nguyễn Lê Châu Thành	12/05/1978	2020	Kỹ thuật cơ khí động lực	10/2020 - 10/2024	38 tháng	- Đã hoàn thành 2/4 học phần (HP) - Đã hoàn thành TLTQ và CĐ
3	Ngô Tấn Thống	01/01/1977	2020	Kỹ thuật cơ khí động lực	10/2020 - 10/2024	38 tháng	- Đã hoàn thành 3/5 HP - Đã hoàn thành TLTQ và CĐ
4	Mai Thị Thùy Dương	01/05/1985	2020	Kỹ thuật môi trường	10/2020 - 10/2024	38 tháng	- Đã hoàn thành HP - Đã hoàn thành TLTQ và 1/2 CĐ
5	Đỗ Minh Đức	04/05/1978	2020	Kỹ thuật xây dựng	10/2020 - 10/2024	38 tháng	- Đã hoàn thành HP - Đã hoàn thành TLTQ và 2/3 CĐ
6	Trương Thị Oanh	16/01/1991	2020	Công nghệ sinh học	4/2021 - 4/2024	32 tháng	- Đã hoàn thành 1/3 HP - Đã hoàn thành TLTQ và 1/3 CĐ
7	Nguyễn Thị Bích Hằng	06/01/1982	2020	Công nghệ thực phẩm	4/2021 - 4/2024	32 tháng	Đã hoàn thành TLTQ và 1/3 CĐ

- Theo khoản 4 Điều 16 Quy định số 405 quy định: “Mỗi học kỳ, NCS phải báo cáo trực tiếp một lần tại đơn vị chuyên môn theo kế hoạch đào tạo Trường đã ban hành về kết quả nghiên cứu, tiến độ nghiên cứu. Nếu có 2 học kỳ NCS không báo cáo kết quả nghiên cứu mà không có lý do chính đáng sẽ bị buộc thôi học”.

+ Kiểm tra ngẫu nhiên một hồ sơ của NCS Nguyễn Thu Hà khóa 38, Quyết định công nhận NCS số 2839/QĐ-ĐHBK ngày 19/12/2018, thời gian đào tạo 4 năm kể từ ngày ký quyết định. NCS có đơn xin gia hạn thời gian đào tạo ngày 15/12/2022 có xác nhận của giảng viên hướng dẫn và khoa chuyên ngành. Trường ĐHBK đã ban hành Quyết định số 176/QĐ-ĐHBK ngày 12/01/2023 cho phép NCS gia hạn thời gian học tập đến ngày 18/12/2024. Kết quả kiểm tra, từ năm 2019 đến năm 2021, mỗi năm NCS có 01 báo cáo tổng hợp các kết quả nghiên cứu (các bài báo, tham gia

báo cáo, tham dự các hội nghị, hội thảo). Hồ sơ báo cáo của NCS chưa đủ minh chứng đảm bảo các điều kiện quy định tại khoản 4 Điều 16 Quy định số 405. Từ năm 2022, định kỳ 6 tháng NCS có báo cáo tổng hợp một lần các nội dung đã thực hiện có xác nhận của người hướng dẫn và khoa quản lý NCS.

c) Việc tổ chức đào tạo đối với NCS từ khóa tuyển sinh tháng 11/2021 đến nay

Theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 7 Quy định số 3604: “NCS phải hoàn thành tất cả các học phần bổ sung, học phần tiến sĩ (trừ chuyên đề tiến sĩ) với điểm đạt theo yêu cầu của CTĐT trong thời hạn 12 tháng kể từ khi có quyết định công nhận NCS đối với NCS có bằng thạc sĩ hoặc bằng TN đại học chuyên sâu đặc thù bậc 7 (hoặc 24 tháng đối với NCS có bằng đại học). Trong trường hợp không hoàn thành đúng thời hạn quy định, NCS có thể đề nghị gia hạn thời gian hoàn thành thêm 6 tháng”.

Theo nội dung Báo cáo số 90/BC-ĐHBK cho thấy đến thời điểm kiểm tra một số NCS vẫn chưa hoàn thành các học phần bổ sung và học phần tiến sĩ theo quy định, cụ thể như sau:

STT	Họ và tên NCS	Ngày sinh	Khóa/ Năm tuyển sinh	Ngành đào tạo	Thời gian đào tạo	Thời gian đào tạo đến thời điểm kiểm tra	Kết quả đào tạo đến thời điểm kiểm tra
1	Trịnh Trung Hải	16/01/1978	2021	Khoa học máy tính	02/2022 - 02/2025	22 tháng	- Đã hoàn thành 1/3 HP - Đã hoàn thành TLTQ và 1/3 CD
2	Lê Xuân Châu	17/05/1981	2021	Kỹ thuật điện	02/2022 - 02/2025	22 tháng	- Đã hoàn thành 1/3 HP - Đã hoàn thành TLTQ và 1/3 CD
3	Trần Viết Thành	11/12/1990	2021	Kỹ thuật điện	02/2022 - 02/2025	22 tháng	- Đã hoàn thành 2/3 HP - Đã hoàn thành TLTQ và 1/3 CD

2. Công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước

2.1. Việc triển khai văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm nội bộ của ĐHĐN tại Trường ĐHBK

- Trường ĐHBK đã triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm nội bộ của ĐHĐN liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước đến các đơn vị thuộc và trực thuộc Trường.

- Trường ĐHBK đã ban hành các văn bản quy phạm nội bộ của đơn vị liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước: Quyết định số 1616/QĐ-ĐHBK ngày 13/5/2022 về việc ban hành Quy chế công tác văn thư, lưu trữ; Quyết định số 2465/QĐ-ĐHBK ngày 01/10/2021 về việc ban hành Quy trình ban hành văn

bản hành chính; Quyết định số 479/QĐ-ĐHBK ngày 21/02/2022 về việc ban hành Nội quy về công tác bảo vệ bí mật nhà nước. Thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo về công tác bảo vệ bí mật nhà nước; phân công nhiệm vụ cụ thể cho viên chức phụ trách.

2.2. Kết quả kiểm tra trực tiếp

- Từ năm 2021 đến năm 2023, Trường ĐHBK đã tổ chức 02 đợt kiểm tra nội bộ tại đơn vị: kiểm tra công tác bảo vệ bí mật nhà nước tại Phòng Công tác - Sinh viên theo Công văn số 491/ĐHBK-TCHC ngày 21/02/2022; kiểm tra công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước theo Kế hoạch số 2888/KH-ĐHBK ngày 27/7/2023. Tổ chức tập huấn cho viên chức, người lao động của Trường liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ (Kế hoạch số 4475/KH-ĐHBK ngày 24/11/2023).

- Sử dụng phần mềm quản lý Base Office để quản lý văn bản, hành chính của Trường.

- Kể từ năm 2023, sau khi Trường ĐHBK tổ chức tập huấn, các phòng chức năng bắt đầu lưu trữ hồ sơ công việc theo đúng quy định.

- Công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ bí mật nhà nước của Trường ĐHBK được giao cho Phòng Tổ chức - Hành chính phụ trách. Qua kiểm tra, kết quả cụ thể như sau:

a) Công tác văn thư

Trường ĐHBK đã triển khai thực hiện nghiêm túc việc quản lý và phát hành văn bản; lập hệ thống sổ theo dõi văn bản đi và đến; tổ chức quản lý và sử dụng con dấu tại Trường theo quy định. Tuy nhiên, công tác văn thư của Trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

- Việc chuyển giao bản gốc văn bản đến cho các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lưu trữ chưa thực hiện đúng theo quy định tại Điều 23 Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/3/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;

- Chưa thực hiện việc sao y bản chính các văn bản thuộc thẩm quyền khi viên chức có nhu cầu sao y;

- Sổ theo dõi văn bản đi của một số thời điểm (tháng 5, 6, 7/2023; tháng 6/2022; tháng 1, 3, 4, 7, 8, 9, 11/2021) chưa ghi đầy đủ thông tin theo quy định (còn thiếu trích yếu nội dung một số văn bản đã lấy số);

- Quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Trường ĐHBK chưa được cập nhật theo các quy định hiện hành;

- Chưa ban hành quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý chữ ký số, chứng thư số.

b) Công tác lưu trữ

Trường ĐHBK đã bố trí kho lưu trữ chung của toàn Trường tại khu vực tầng 9, toà nhà S; hồ sơ, tài liệu lưu trữ được bảo quản trong hộp, kệ cứng, có dán nhãn, ký

hiệu, mã số được đánh kèm và sắp xếp trên giá theo từng năm; triển khai số hóa tài liệu và lưu trữ tài liệu điện tử trên các thiết bị, nền tảng lưu trữ.

Tuy nhiên, công tác lưu trữ của Trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

- Kho lưu trữ mới đưa vào khai thác nên hiện tại khối lượng hồ sơ chưa nhiều, chủ yếu là hồ sơ lưu trữ của Phòng Tổ chức - Hành chính. Các tập hồ sơ, tài liệu chưa được đánh số liên tục, điều này sẽ gây khó khăn cho việc tìm kiếm tài liệu;

- Chưa xây dựng nội quy về việc tiếp nhận, bảo quản và khai thác tài liệu tại kho lưu trữ của Trường;

- Chưa trang bị bình chữa cháy tại khu vực kho lưu trữ và triển khai các biện pháp bảo quản hồ sơ, tài liệu khi xảy ra sự cố thiên tai, hỏa hạn...;

- Các file văn bản đến và đi được lưu trữ chung trong 01 tệp tài liệu trên máy tính (có ký hiệu số văn bản và nội dung trích yếu) sẽ gây khó khăn cho việc tìm kiếm trong trường hợp số văn bản đi và đến trùng nhau.

c) Công tác bảo vệ bí mật nhà nước (BMNN)

Trường ĐHBK đã xây dựng hệ thống số chuyên giao BMNN, sổ đăng ký BMNN đi và đến, sổ quản lý sao chụp BMNN thực hiện đúng quy định; đã bố trí máy tính không kết nối mạng phục vụ cho công tác soạn thảo văn bản mật và bố trí tủ riêng, có khoá để lưu trữ văn bản mật. Tuy nhiên, công tác bảo vệ BMNN tại trường vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, cụ thể như sau:

- Một số văn bản mật xuất hiện tình trạng bị tẩy xóa trên bản gốc (đi và đến);

- Chưa lập sổ gửi văn bản đi đối với các văn bản chuyển qua đường bưu điện và chưa yêu cầu bưu điện cung cấp giấy báo phát đối với các văn bản mật được chuyển đi;

- Một số văn bản mật còn thiếu phiếu đề xuất mức độ mật;

- Thẻ thức soạn thảo một số văn bản mật chưa đảm bảo theo Mẫu số 19, Điều 2 Thông tư số 24/2020/TT-BCA ngày 10/3/2020 của Bộ Công an về việc ban hành biểu mẫu sử dụng trong công tác bảo vệ BMNN;

- Một số văn bản mật chưa được chuyển, giao, triển khai đúng với quy định;

- Chưa tổ chức ký cam kết bảo vệ BMNN cho các cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ BMNN.

d) Ngoài ra, Đoàn đã tiến hành kiểm tra thực tế tại 03 đơn vị thuộc Trường: Phòng Thanh tra - Pháp chế; Phòng Công tác Sinh viên; Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế. Kết quả cụ thể như sau:

- Phòng Thanh tra - Pháp chế: phân công viên chức phụ trách công tác văn thư, lưu trữ và thực hiện lưu trữ hồ sơ công việc đảm bảo theo quy định;

- Phòng Công tác Sinh viên: có phân công viên chức phụ trách công tác văn thư, lưu trữ. Từ năm 2023 hồ sơ công việc được lưu trữ theo quy định, trước đây đơn vị lưu trữ theo công văn đi, đến. Tuy nhiên đơn vị chưa lập danh mục hồ sơ lưu trữ đối với văn bản đến. Hồ sơ công việc sau khi hoàn thành do viên chức của đơn vị tự lưu, không bàn giao cho văn thư của đơn vị lưu trữ;

- Phòng Khoa học và Hợp tác Quốc tế: có phân công 02 viên chức phụ trách công tác văn thư, lưu trữ của 02 mảng công việc: khoa học và hợp tác quốc tế. Tuy nhiên, hồ sơ công việc được lưu trữ còn thiếu danh mục tài liệu gây khó khăn trong việc tìm kiếm hồ sơ.

3. Công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng, an ninh mạng

3.1. Công tác quán triệt, tổ chức và triển khai thực hiện các văn bản, quy định của pháp luật về an toàn thông tin mạng, an ninh mạng (ATTT) tại đơn vị

- Trường ĐHBK đã phổ biến Luật An toàn thông tin mạng, Luật An ninh mạng và các văn bản chỉ đạo thực hiện công tác đảm bảo ATTT trên trang điện tử của Trường.

- Trường ĐHBK đã ban hành Quy định về tổ chức hoạt động trang thông tin điện tử, sử dụng thư điện tử của Trường ĐHBK, ĐHĐN theo Quyết định số 2347/QĐ-ĐHBK ngày 14/11/2018.

3.2. Công tác đảm bảo nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, rà soát và cập nhật bản vá lỗ hổng bảo mật tại đơn vị

- Trường ĐHBK sử dụng thiết bị mạng lõi của Cisco. Toàn bộ hệ thống mạng nội bộ được bảo vệ bởi thiết bị tường lửa vật lý (firewall) của Cisco và phần mềm Kaspersky Small Office Security có bản quyền.

- Máy chủ chứa website của Nhà trường thuê dịch vụ máy chủ ảo nên được bên cung cấp dịch vụ cam kết bảo mật 2 lớp trong hợp đồng, tuy nhiên các máy chủ này chưa được mua bản quyền hệ điều hành, phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu nên các bản vá lỗi về bảo mật chưa được cập nhật đầy đủ theo khuyến cáo của nhà cung cấp dịch vụ.

3.3. Công tác tổ chức bộ máy, phân công lãnh đạo, viên chức theo dõi, thực hiện công tác đảm bảo ATTT tại đơn vị

Trường ĐHBK đã thành lập Tổ Công nghệ thông tin trực thuộc Ban Giám hiệu để phụ trách các vấn đề liên quan đến công nghệ thông tin. Phân công Phó Hiệu trưởng Nguyễn Hồng Hải trực tiếp lãnh đạo và theo dõi về CNTT chung của đơn vị.

3.4. Công tác đảm bảo ATTT đối với hệ thống mạng, trung tâm dữ liệu/phòng máy chủ

- Có Sơ đồ tổng thể, chi tiết hệ thống mạng máy tính của đơn vị;

- Có phân chia các vùng mạng trong hệ thống theo chức năng, mức độ truy cập;

- Có kiểm soát truy cập từ bên ngoài mạng, từ bên trong mạng;
- Có phương án bảo đảm ATTT đối với trung tâm dữ liệu/phòng máy chủ;
- Có sao lưu dữ liệu dự phòng sự cố mỗi ngày 1 lần vào ban đêm, thỉnh thoảng có sao lưu ra ổ cứng di động.

3.5. Công tác triển khai thực hiện Kế hoạch tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số năm 2023 liên quan tại đơn vị (theo Kế hoạch số 542/KH-ĐHĐN ngày 15/02/2023 của ĐHĐN).

Trường ĐHBK đã có văn bản gửi Cục công nghệ thông tin, Bộ GDĐT; ĐHĐN về công tác tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số theo Báo cáo số 80/ĐHBK-CNTT ngày 08/01/2024 của Hiệu trưởng Trường ĐHBK.

3.6. Kinh phí đầu tư cho việc đảm bảo ATTT tại đơn vị.

Trường ĐHBK đã bố trí kinh phí gần 800 triệu đồng/1 năm cho việc thuê máy chủ ảo và mua bản quyền phần mềm bảo mật Kaspersky Small Office Security nhằm đảm bảo công tác an toàn, an ninh thông tin mạng tại Trường.

III. KẾT LUẬN VỀ NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ KIỂM TRA

1. Kết quả đạt được

1.1. Công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học

1.1.1. Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật và ban hành các văn bản quy phạm nội bộ

Trong giai đoạn kiểm tra, nhìn chung Trường ĐHBK đã căn cứ các quy định của Bộ GDĐT và của ĐHĐN để thực hiện công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học; đồng thời Trường cũng đã ban hành các văn bản quy phạm nội bộ liên quan để cụ thể hóa các quy định của cấp trên, làm cơ sở để triển khai thực hiện tại đơn vị.

1.1.2. Công tác tổ chức tuyển sinh thạc sĩ

Công tác tổ chức tuyển sinh thạc sĩ của Trường ĐHBK đã thực hiện theo đúng quy định về thông báo tuyển sinh, tổ chức học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển thạc sĩ, công tác xét miễn năng lực ngoại ngữ đầu vào, tổ chức tuyển sinh và công tác xét tuyển, công nhận học viên.

1.1.3. Công tác quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ

a) Tổ chức quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ

- Công tác quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ đã được Trường ĐHBK triển khai theo quy chế hiện hành, thực hiện tốt việc công khai thông tin trên cổng thông tin điện tử của Trường và đang xây dựng 01 hệ thống quản lý học viên thống nhất tại địa chỉ: <https://hv.dut.udn.vn/>.

- Các CTĐT trình độ thạc sĩ của Trường ĐHBK được xây dựng theo 2 định hướng: định hướng nghiên cứu và định hướng ứng dụng; thông tin về CTĐT thạc sĩ được công khai trên trang web <https://dut.udn.vn/TrangDaotaoSDH> theo đúng quy định của Thông tư số 17/2021/TT-BGDĐT.

- Việc xây dựng và triển khai kế hoạch học tập, thời gian học tập theo đúng kế hoạch năm học được phê duyệt, việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ, hướng dẫn, đánh giá luận văn và công nhận tốt nghiệp được thực hiện theo đúng quy định của Trường ĐHBK.

- Đã triển khai việc lưu trữ theo hồ sơ công việc bao gồm: chương trình đào tạo từng ngành học, hồ sơ cập nhật cải tiến chương trình đào tạo, hồ sơ tuyển sinh, hồ sơ nhập học, hồ sơ bảo vệ luận văn, hồ sơ xét công nhận tốt nghiệp được lưu theo khóa tuyển sinh, đợt xét tốt nghiệp hàng năm.

b) Tổ chức quản lý đào tạo trình độ tiến sĩ

Công tác tổ chức quản lý đào tạo trình độ tiến sĩ đã được Trường ĐHBK triển khai dựa trên các thông tư của Bộ GDĐT, quy định của ĐHĐN và các quy định của Trường. Trường ĐHBK cũng đã kịp thời ban hành các văn bản để triển khai tổ chức đào tạo và bảo vệ luận án tiến sĩ trong thời điểm dịch Covid-19. Trên cơ sở các văn bản hướng dẫn của cấp trên, Trường ĐHBK đã ban hành các quyết định kéo dài thời gian đào tạo do ảnh hưởng của dịch Covid-19 tạo điều kiện cho NCS hoàn thành luận án tiến sĩ theo quy định.

1.2. Công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ BMNN

- Trường ĐHBK đã triển khai các văn bản quy phạm pháp luật và văn bản quy phạm nội bộ của ĐHĐN liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ BMNN đến các đơn vị thuộc và trực thuộc của Trường; ban hành các văn bản quy phạm nội bộ của Trường liên quan đến công tác văn thư, lưu trữ và bảo vệ BMNN; thành lập và kiện toàn Ban Chỉ đạo về công tác bảo vệ BMNN; phân công nhiệm vụ cụ thể cho viên chức phụ trách.

- Trường ĐHBK đã tổ chức thực hiện việc quản lý và phát hành văn bản; theo dõi văn bản đi, văn bản đến; quản lý và sử dụng con dấu theo đúng quy định; bố trí kho lưu trữ, triển khai số hóa tài liệu và lưu trữ tài liệu điện tử.

- Công tác bảo vệ BMNN được quan tâm triển khai và tổ chức thực hiện theo quy định hiện hành.

1.3. Công tác đảm bảo ATTT

Nhìn chung, trong những năm vừa qua công tác đảm bảo ATTT tại Trường ĐHBK luôn được chú trọng thực hiện, đảm bảo các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý hoạt động tại đơn vị an toàn, thông suốt, cụ thể như: đã quán triệt và triển khai thực hiện các văn bản, quy định của pháp luật về ATTT; đã triển khai công tác

nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, rà soát lỗ hổng bảo mật; đã triển khai công tác đảm bảo ATTT đối với hệ thống mạng, trung tâm dữ liệu/phòng máy chủ và bố trí kinh phí cho công tác đảm bảo ATTT.

2. Hạn chế, thiếu sót

2.1. Công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học

2.1.1. Việc áp dụng văn bản quy phạm pháp luật và ban hành các văn bản quy phạm nội bộ

Một số văn bản quy phạm nội bộ của đơn vị (Quy định số 1609 và Quy định số 3604) có nội dung chồng chéo và chưa phù hợp với quy định của cấp trên.

2.1.2. Công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ

- Thông báo tuyển sinh số 3087/TB-ĐHBK ngày 05/8/2022 đợt 1 năm 2022, khóa 44 chỉ mới công khai được 26 ngày (thời gian đăng ký hồ sơ online từ 05/8/2022 – 31/8/2022) chưa đúng theo quy định là 45 ngày; một số biểu mẫu sử dụng trong quản lý đào tạo chưa đồng bộ, thống nhất về nội dung, chưa có đầy đủ thông tin theo quy định (mẫu đơn xin học BSKT và kết quả thi BSKT...).

- Trong năm 2023, việc thành lập hội đồng tuyển sinh có điểm chưa phù hợp, cụ thể, Trường ĐHBK đã thành lập 02 hội đồng tuyển sinh có cùng tên gọi, trong cùng một năm để thực hiện cùng một nhiệm vụ.

2.1.3. Công tác quản lý đào tạo sau đại học

a) Tổ chức quản lý đào tạo trình độ thạc sĩ

- Đơn đăng ký thay đổi nguyện vọng đăng ký từ định hướng nghiên cứu sang định hướng ứng dụng và ngược lại của học viên có xác nhận của khoa chuyên môn nhưng chưa có xác nhận của Phòng Đào tạo, sử dụng nhiều mẫu khác nhau dẫn đến việc chưa thống nhất trong việc áp dụng các biểu mẫu.

- Việc quản lý nhập điểm và quản lý kết quả học tập: một số bảng điểm môn học chưa đủ chữ ký của giảng viên.

b) Tổ chức quản lý đào tạo trình độ tiến sĩ

Trường ĐHBK ban hành các quyết định cho phép NCS khóa 35 về trước gia hạn thời gian học tập khi NCS chưa hoàn thành nhiệm vụ học tập, nghiên cứu theo quy định tại khoản 4 Điều 18 Quy định số 1636, nộp đơn xin gia hạn chưa phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 23 Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT.

2.2. Công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ BMNN

- Công tác văn thư: chưa chuyên giao bản gốc văn bản đến cho các đơn vị được giao nhiệm vụ chủ trì lưu trữ; chưa thực hiện việc sao y bản chính các văn bản thuộc

thẩm quyền; thiếu trích yếu nội dung một số văn bản đã lấy số trong sổ theo dõi văn bản đi; quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Trường chưa được cập nhật theo các quy định hiện hành; chưa có quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý chữ ký số, chứng thư số.

- Công tác lưu trữ: các tập hồ sơ, tài liệu lưu trữ trong kho chưa được đánh số liên tục, gây khó khăn cho việc tìm kiếm tài liệu; chưa xây dựng nội quy về tiếp nhận, bảo quản và khai thác tài liệu tại kho lưu trữ của Trường; chưa trang bị bình chữa cháy tại khu vực kho lưu trữ và triển khai các biện pháp bảo quản hồ sơ, tài liệu khi xảy ra sự cố thiên tai, hỏa hạn...

- Công tác bảo vệ BMNN: một số văn bản mật (đi và đến) bị tẩy xóa trên bản gốc văn bản; một số thông tin còn thiếu trong sổ sao chụp BMNN; chưa trang bị sổ gửi văn bản mật đi đối với các văn bản chuyển qua đường bưu điện; một số cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ BMNN chưa ký cam kết bảo vệ BMNN.

2.3. Công tác đảm bảo ATTT

Trường ĐHBK chưa ban hành văn bản phân công bộ phận chuyên trách về công tác đảm bảo ATTT tại Trường; chưa triển khai các đợt tập huấn, huấn luyện, đào tạo về ATTT, ứng cứu sự cố về ATTT và chưa triển khai công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất về đảm bảo ATTT cho các hệ thống thông tin của Trường.

IV. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI TRƯỜNG ĐHBK

1. Đối với công tác tuyển sinh trình độ thạc sĩ và tổ chức quản lý đào tạo sau đại học

- Rà soát, điều chỉnh các văn bản quy phạm nội bộ đảm bảo phù hợp với quy định cấp trên.

- Rà soát công tác tổ chức tuyển sinh, đào tạo thạc sĩ, đảm bảo quá trình triển khai được thống nhất, đồng bộ theo đúng quy định hiện hành của ĐHQĐ và Bộ GDĐT.

- Rà soát, xây dựng và triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất hệ thống biểu mẫu phục vụ cho quá trình đào tạo thạc sĩ, đảm bảo có đầy đủ các thông tin cần thiết theo quy định của Trường.

- Rà soát công tác tổ chức đào tạo tiến sĩ đối với NCS khóa 35 trở về trước đảm bảo quy định theo Thông tư số 10/2009/TT-BGDĐT và Thông tư số 05/2012/TT-BGDĐT.

- Có kế hoạch tổ chức đào tạo đảm bảo tiến độ thời gian học, nghiên cứu của NCS theo quy định của Trường (Quy định số 405 và Quy định số 3604). Trường hợp phần lớn NCS không thể học tập, nghiên cứu đảm bảo thời gian theo quy định,

Trường ĐHBK cần rà soát, xem xét điều chỉnh, sửa đổi quy định của Trường để phù hợp với điều kiện thực tế trong công tác đào tạo tiến sĩ và đảm bảo theo đúng quy định của Bộ GDĐT.

2. Đối với công tác văn thư, lưu trữ, bảo vệ BMNN

a) Công tác văn thư

Thực hiện việc trình, chuyển giao, văn bản đến và sao y các văn bản thuộc thẩm quyền của Trường ĐHBK theo đúng quy định tại Nghị định số 30/2020/NĐ-CP; bổ sung quy định về thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của Trường; xây dựng các quy định nội bộ liên quan đến công tác quản lý chữ ký số, chứng thư số; rà soát và hoàn thiện công tác văn thư, lưu trữ tại các phòng chuyên môn.

b) Công tác lưu trữ

- Xây dựng nội quy về việc tiếp nhận, bảo quản và khai thác tài liệu tại kho lưu trữ của Trường.

- Rà soát công tác lưu trữ và bảo quản hồ sơ, tài liệu đảm bảo khoa học, thuận tiện trong việc truy xuất và tìm kiếm văn bản; triển khai các biện pháp bảo quản hồ sơ, tài liệu khi xảy ra sự cố thiên tai, hỏa hoạn...

- Các file văn bản đến và đi nên được lưu trữ tách riêng thành 02 tệp: công văn đi, công văn đến để thuận tiện cho việc tìm kiếm và kiểm soát văn bản.

c) Công tác bảo vệ BMNN

- Không thực hiện tẩy xóa trên bản gốc của văn bản mật (đi và đến).

- Trang bị sổ gửi văn bản đi đối với các văn bản chuyển qua đường bưu điện và yêu cầu bưu điện cung cấp giấy báo phát đối với các văn bản mật được chuyển đi.

- Trong sổ sao chụp BMNN cần ghi rõ bản sao số ứng với đơn vị nhận văn bản tại mục “ghi chú”.

- Thực hiện việc trình, chuyển giao văn bản mật đến đúng quy định của Quy chế bảo vệ BMNN tại ĐHQĐ theo Quyết định số 2763/QĐ-ĐHQĐ ngày 14/8/2020 của Giám đốc ĐHQĐ; thực hiện đúng thể thức trình bày các văn bản mật theo quy định hiện hành.

- Trong văn bản đi tại mục “Nơi nhận” cần bổ sung ghi chú về việc tài liệu có được phép sao chụp hay không, tên người soạn thảo và số lượng bản phát hành.

- Tổ chức ký cam kết bảo vệ BMNN cho các cá nhân được phân công thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công tác bảo vệ BMNN.

3. Đối với công tác bảo đảm ATTT

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác quán triệt, tổ chức và triển khai thực hiện các văn bản, quy định của pháp luật về ATTT tại đơn vị.

- Khẩn trương tổ chức xác định cấp độ hệ thống thông tin của Trường theo Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống

thông tin theo cấp độ và Thông tư số 12/2022/TT-BTTTT của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ để từ đó xây dựng, ban hành quy định đảm bảo ATTT cho hệ thống thông tin của Trường.

- Thành lập hoặc chỉ định bộ phận chuyên trách về ATTT tại đơn vị; xây dựng kế hoạch tổ chức các đợt tập huấn, huấn luyện, đào tạo về ATTT, ứng cứu sự cố về ATTT của đơn vị và công tác kiểm tra, đánh giá định kỳ, đột xuất về đảm bảo ATTT tại đơn vị.

- Đầu tư kinh phí để mua bản quyền hệ điều hành, hệ quản trị dữ liệu cho các máy chủ chứa website, cơ sở dữ liệu.

- Triển khai công tác cam kết bảo mật thông tin bằng văn bản đối với các nhân sự tiếp xúc, quản lý thông tin, dữ liệu quan trọng hoặc quản trị các hệ thống thông tin trọng yếu của đơn vị.

- Có phương án chia VLAN đến từng Phòng, Khoa để dễ xử lý sự cố và đảm bảo công tác bảo mật thông tin.

Trường ĐHBK có trách nhiệm triển khai thực hiện các kiến nghị và báo cáo kết quả thực hiện về ĐHĐN (qua Ban Thanh tra và Pháp chế) **trước ngày 30/6/2024./.**

Nơi nhận:

- Trường ĐHBK (để thực hiện);
- Ban Đào tạo; Văn phòng ĐHĐN (để thực hiện);
- Lưu: VT, TTPC.



PGS. TS. Nguyễn Ngọc Vũ